

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2020

Số: 1051.../HĐTH-ĐHYTCC

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 111 /2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Hôm nay, ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương, chúng tôi gồm:

BÊN A: BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ: 43 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 02438252161

Số tài khoản: 3713 Tại Kho bạc Nhà nước Hà Nội

Mã ĐVQHNS: 1057785

Đại diện là Ông: Trần Danh Cường

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Địa chỉ: 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62662342

Fax: 024 62662385

Mã số thuế: 0101088071

Tài khoản số: 12610000940041

Tại: Ngân hàng Đầu tư & Phát triển VN, Chi nhánh Ba Đình

Đại diện: Bà Nguyễn Thanh Hà

Chức vụ : Phó Hiệu trưởng

(Ủy quyền Theo Quyết định số 836/QĐĐHYTCC ngày 01/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng về việc phân công tạm thời công tác của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng)

Thỏa thuận ký kết hợp đồng đào tạo thực hành với những nội dung cơ bản sau đây:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng đào tạo thực hành

1. Đối tượng thực hành: sinh viên, học viên các chương trình đào tạo thuộc hệ đại học và sau đại học của Trường Đại học Y tế công cộng
2. Số lượng người thực hành: Theo hợp đồng chi tiết ký mỗi năm, có số lượng sinh viên cụ thể theo từng đối tượng.
3. Người hướng dẫn thực hành:



- a) Người hướng dẫn thực hành của cơ sở thực hành: các bác sỹ/ cử nhân có trình độ từ đại học trở lên đang công tác tại các đơn vị của Bệnh viện Phụ sản Trung Ương. Số lượng cụ thể theo hợp đồng chi tiết hàng năm.
- b) Người hướng dẫn thực hành của cơ sở giáo dục: Là các cán bộ, giảng viên của trường có trình độ từ Cử nhân trở lên, được trường cử đến bệnh viện và được bệnh viện đồng ý để làm nhiệm vụ phối hợp quản lý, hướng dẫn thực hành cho sinh viên, học viên trong thời gian học tập. Số lượng cụ thể theo hợp đồng chi tiết hàng năm.
4. Nội dung chuyên môn thực hành: theo chương trình chi tiết hàng năm.
5. Thời gian thực hành: Thực hiện theo chương trình đào tạo thực hành, được qui định trong các hợp đồng chi tiết hàng năm.
6. Địa điểm thực hành: Các khoa lâm sàng được qui định trong hợp đồng chi tiết hàng năm.
7. Chi phí thực hành: Cụ thể theo hợp đồng chi tiết hàng năm.
8. Thời hạn của Hợp đồng nguyên tắc đào tạo thực hành: 5 năm kể từ ngày ký.
9. Chương trình thực hành: Được được phê duyệt và gửi kèm hợp đồng chi tiết hàng năm.
10. Tên cơ sở thực hành: Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán chi phí thực hành (nếu có)

1. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt
2. Thời hạn thanh toán: 1 tháng sau khi kết thúc các đợt học.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có quyền:
 - a) Bố trí, phân công người hướng dẫn thực hành để hướng dẫn người thực hành thực hành theo đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng.
 - b) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở giáo dục vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.
 - c) Thu chi phí thực hành theo thỏa thuận với Bên B.
2. Bên A có nghĩa vụ:
 - a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để người thực hành được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.
 - b) Bảo đảm giảng dạy đúng nội dung chuyên môn thực hành, tiến độ thực hành đã được thống nhất trong kế hoạch đào tạo thực hành.
 - c) Bố trí người thực hành của cơ sở giáo dục tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp và chi trả thù lao cho người thực hành theo quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ sở.
 - d) Bảo đảm quyền lợi của người thực hành theo quy định của pháp luật (nếu có).
 - đ) Xác nhận kết quả thực hành của người thực hành theo quy định.
 - e) Chịu trách nhiệm về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có quyền:



a) Được đưa người thực hành của cơ sở mình đến cơ sở thực hành để hướng dẫn thực hành hoặc tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp theo thỏa thuận trong Hợp đồng.

b) Được cung cấp thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở thực hành.

c) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng (nếu có).

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Cung cấp cho Bên A thông tin của người thực hành; kế hoạch đào tạo thực hành của học phần/tín chỉ.

b) Chi trả chi phí thực hành đầy đủ theo thỏa thuận với Bên A.

c) Chịu trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với người hướng dẫn thực hành của cơ sở mình tham gia hướng dẫn thực hành và hoạt động chuyên môn tại cơ sở thực hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ hết hiệu lực khi kết thúc thời gian thực hành và các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng.

2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản nêu trên, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu xảy ra tranh chấp thì hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thống nhất thì đưa ra Tòa án để giải quyết.

3. Hợp đồng này làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

BÊN A
GIÁM ĐỐC

Trần Danh Cường

BÊN B
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Hà

